

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT

**TRUYỆN NGẮN VIỆT NAM
GIAI ĐOẠN 1975-1985**

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC NGỮ VĂN

Thái Nguyên, 2009

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT

**TRUYỆN NGẮN VIỆT NAM
GIAI ĐOẠN 1975-1985**

Chuyên ngành: Văn học Việt Nam
Mã số: 60 22 34

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC NGỮ VĂN

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC: PGS. TS PHAN TRỌNG THƯỜNG

Thái Nguyên, 2009

Lời cảm ơn

Để hoàn thành luận văn này tôi xin chân thành cảm ơn :

- Ban giám hiệu, Ban chủ nhiệm khoa Ngữ văn, khoa Sau đại học trường Đại học Sư Phạm Thái Nguyên.

- Các thầy cô giáo ở Viện Văn học, trường Đại học Sư phạm I Hà Nội, trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn Hà Nội đã trực tiếp giảng dạy trong suốt khoá học.

Đặc biệt tôi xin được bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến Phó giáo sư - Tiến sĩ Phan Trọng Thuởng, người thầy đã động viên, giúp đỡ tôi rất nhiều để luận văn có thể hoàn thành.

Cuối cùng tôi xin chân thành cảm ơn gia đình, bạn bè, đồng nghiệp trường THPT Trần Quốc Tuấn (Nam Định) đã động viên, khích lệ, tạo điều kiện và giúp đỡ tôi trong suốt quá trình học tập và nghiên cứu.

Tác giả luận văn

Nguyễn Thị Minh Nguyệt

Mục lục

Phần mở đầu

1. Lí do chọn đề tài.....	1
2. Lịch sử vấn đề.....	3
2.1. Những bài nghiên cứu, những ý kiến về những vấn đề khái quát của truyện ngắn sau 1975.....	3
2.2. Những bài nghiên cứu về tác giả.....	7
2.3. Những bài viết về tác phẩm.....	8
3. Nhiệm vụ và đối tượng nghiên cứu.....	9
3.1. nhiệm vụ nghiên cứu.....	9
3.2. Đối tượng nghiên cứu.....	9
4. Phương pháp nghiên cứu.....	10
5. Đóng góp của luận văn.....	10
6. Cấu trúc của luận văn.....	10

Phần nội dung

Chương I

Bối cảnh lịch sử

và diện mạo truyện ngắn Việt nam 1975- 1985

1. Bối cảnh lịch sử, xã hội.....	12
1.1. Tình hình đất nước sau chiến tranh.....	12
1.2. Thống nhất về mặt nhà nước, khôi phục kinh tế, bước đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội.....	13
1.3. Đấu tranh bảo vệ Tổ quốc.....	14
2. Tình hình phát triển của văn xuôi.....	15
3. Diện mạo của truyện ngắn.....	19
3.1. Chuyển đổi trong quan niệm nghệ thuật về hiện thực và con người.....	19

3.2. Sự tiếp nối của những thế hệ nhà văn tài năng.....	35
3.3. Thành tựu của truyện ngắn.....	37

Những thay đổi về đề tài và cảm hứng trong truyện ngắn việt nam 1975-1985

1. Những thay đổi về đề tài ở truyện ngắn sau 1975.....	41
Sự tiếp tục đề tài chiến tranh.....	41
. Sự xuất hiện và chiếm lĩnh của đề tài thế sự, đời tư.....	51
2. Sự chuyển đổi cảm hứng nghệ thuật trong truyện ngắn 1975- 1985.....	62
2.1. Chuyển đổi từ cảm hứng sử thi sang cảm hứng thế sự, đời tư.....	63
2.2. Cảm hứng đạo đức giữ vị trí quan trọng.....	65
2.3. Sự trở lại của cảm hứng bi kịch.....	69
2.4. cảm hứng phê phán.....	71
2.5. Cảm hứng nhân văn.....	72

Chương III

Những đổi mới bước đầu

trong nghệ thuật truyện ngắn việt nam 1975-1985

1. Đặc điểm kết cấu cốt truyện.....	75
1.1. Khái niệm và vai trò của cốt truyện.....	75
1.2. Sự vận động trong việc xây dựng cốt truyện của truyện ngắn sau 1975.....	76
1.3. Các đặc điểm kết cấu cốt truyện.....	80
2. Nghệ thuật xây dựng nhân vật trong truyện ngắn 1975-1985.....	87
Các kiểu nhân vật mới	89
1.5. Những đổi mới bước đầu trong nghệ thuật xây dựng nhân vật.....	96
3. Nghệ thuật trần thuật.....	103
3.1. Sự đa dạng về điểm nhìn trần thuật.....	103

3.2. Sự đa thanh trong giọng điệu trần thuật.....	107
Phần kết luận	110
Tài liệu tham khảo	113

Phần mở đầu

1. Lí do chọn đề tài

5 khẳng định thì giai đoạn sau 1975, đặc biệt từ đầu những năm 80 là thời kỳ chuẩn bị tích cực, là bước khởi động tạo đà cần thiết cho công cuộc đổi mới văn học. Có thể coi văn học giai đoạn 1975 -1985 là thời kỳ tiền trạm cho cái mới. Chính vì vậy, khi tìm hiểu tiến trình đổi mới của văn xuôi nói chung, truyện ngắn nói riêng không thể không tìm hiểu bước đầu xây nền đắp móng trong giai đoạn tiền đổi mới. Dấu đó là sự chuẩn bị âm thầm nhưng rất tích cực và cần thiết, là bước tạo đà cho quá trình đổi mới văn học hôm nay. Truyện ngắn không phải là thể loại duy nhất nhưng lại tập trung nhiều nhất những yếu tố của một nền văn học đang đổi mới như văn học Việt Nam sau đại thắng mùa xuân năm 1975. Chính những điều đó đã giúp tôi lựa chọn đề tài : *Truyện ngắn Việt Nam giai đoạn 1975- 1985*.

2. Lịch sử vấn đề.

2.1. Những bài nghiên cứu, những ý kiến về những vấn đề khái quát của truyện ngắn sau 1975.

Trong bài “Một số vấn đề cơ bản trong nghiên cứu lịch sử văn học Việt Nam từ sau 1975” (Văn học Việt Nam sau 1975- Những vấn đề nghiên cứu và giảng dạy, Nxb Giáo dục, 2006), tác giả Nguyễn Văn Long nhận xét : *Từ 1975- 1985 là chặng đường chuyển tiếp từ văn học sử thi thời chiến tranh sang văn học thời hậu chiến. Tính chất chuyển tiếp này thể hiện rõ ở cả đề tài, cảm hứng, các phương tiện nghệ thuật và cả quy luật vận động của văn học. Những tác phẩm văn xuôi giai đoạn này đã giúp thu hẹp bớt khoảng cách khá xa giữa văn học với đời sống, tác phẩm và công chúng, đồng thời cũng là sự chuẩn bị tích cực cho những chuyển biến mạnh mẽ của văn học khi bước vào thời kỳ đổi mới. Có thể coi đó là một nhận xét khái quát về đặc điểm của văn xuôi giai đoạn 1975- 1985, trong đó có truyện ngắn. Một thể loại luôn*

luôn có mặt nhiều, khi lại nhận lãnh trách nhiệm dò lối, mở đường (Vương Trí Nhàn) ở những giai đoạn lịch sử nhiều biến động.

Đi sâu vào những vấn đề của thể loại truyện ngắn ở giai đoạn này, có nhiều ý kiến đánh giá trên cả hai phương diện nội dung và nghệ thuật. Những năm liền ngay sau khi cuộc kháng chiến chống Mỹ thắng lợi, nền văn học cơ bản vẫn tiếp tục phát triển theo quán tính từ trong thời kỳ chiến tranh. Đề tài về chiến tranh và người lính vẫn bao trùm lên hầu hết các sáng tác. Tuy nhiên, *trong truyện ngắn (và cả truyện vừa) thấy rõ nét một hướng đi vào những khoảnh khắc thường nhật của chiến tranh, đi sâu hơn vào diễn biến tâm lý của nhân vật, vào những cảnh ngộ và xung đột nội tâm: truyện ngắn cũng có ưu thế trong việc đặt nhân vật trong mối tương quan hôm qua và hôm nay, để làm nổi bật lên những vấn đề có ý nghĩa đạo đức nhân sinh* (Nguyễn Văn Long, “Văn xuôi những năm 1975-1985 viết về cuộc kháng chiến chống xâm lược Mỹ” - Văn nghệ quân đội, tháng 4-1985).

Cùng quan điểm với nhận định trên, tác giả Phan Cự Đệ (trong văn học Việt nam 1975 -1985, Tác phẩm và dư luận, Nxb Hội nhà văn, 1997) cho rằng cách khai thác những vấn đề chiến tranh trong mối tương quan quá khứ - hiện tại như thế làm cho truyện ngắn của ta sau 1975 có một bước phát triển mới, ngày càng hiện đại hơn, đáp ứng nhu cầu bạn đọc ngày càng tốt hơn. Bởi *nó không dừng lại ở trực giác mà đi sâu vào tâm lý, tiềm thức.*

Nhà văn Nguyên Ngọc còn khẳng định vai trò hàng đầu của truyện ngắn trong quá trình tìm tòi thăm lặn mà quyết liệt của văn học giai đoạn này. Theo Nguyên Ngọc, truyện ngắn hiện nay đang vượt qua tiểu thuyết. *Nó sớm đạt đến tính khách quan xã hội cao hơn, nó đi thẳng vào vấn đề thân phận con người, thế giới bên trong của con người, ý nghĩa nhân sinh, lẽ sống, con người ở đời sâu và sắc hơn* (“Văn xuôi sau 1975 - thử thăm dò đôi nét về quy luật phát triển”, Tạp chí văn học số 4 -1991).

Đó cũng là nhận xét của nhà nghiên cứu Nguyễn Tuấn Anh khi ghi nhận công lao của truyện ngắn trong thời kỳ đầu của quá trình đổi mới văn học. Truyện ngắn *mở ra những mũi thăm dò, khai thác và đặt ra nhiều vấn đề đạo đức thế sự nhanh chóng đạt đến một độ chín cả trong hình thức và nội dung mà tiểu thuyết còn chưa kịp đạt đến* (“Văn học Việt Nam hiện đại - Nhận thức và thẩm định”, Nxb Khoa học xã hội, 2001). Thật ra, nhận định của hai tác giả về vai trò hàng đầu của truyện ngắn chỉ đúng trong tình hình văn học ở giai đoạn đầu những năm 80 khi văn học thực sự bước vào giai đoạn đổi mới.

Điều này cũng được tác giả Phạm Mạnh Hùng thừa nhận trong cuốn sách “ Văn học Việt Nam từ thế kỷ X đến thế kỷ XX” (Nxb Đại học quốc gia Hà nội, H, 1999): *Truyện ngắn vẫn xuất hiện đều đặn trong các báo, tạp chí văn nghệ trong Nam ngoài Bắc với một số lượng không nhỏ. Trong khoảng 5 năm đầu của thời kỳ hoà bình, truyện ngắn vẫn tiếp tục những đề tài và chủ đề, phong cách, bút pháp và các giọng điệu như đã thấy trong văn học trước đó. Nhưng từ những năm 80 bắt đầu xuất hiện nhiều truyện ngắn có dấu hiệu mới về tư tưởng, về nghệ thuật. Theo tác giả, cái mới trong những truyện ngắn này là việc đi vào những đề tài mới của cuộc sống sau chiến tranh, hay vẫn viết về chiến tranh nhưng với cách nhìn mới với những mối quan tâm, suy tư, trăn trở mới. Số phận con người trong cuộc sống được chú ý khai thác ở góc độ không chỉ ở cái phi thường mà còn ở cả cái bình thường.*

Xu thế mới này ở truyện ngắn giai đoạn 1975 - 1985 được tác giả Bùi Việt Thắng khẳng định và lý giải: *truyện ngắn sau 1975 tập trung nghiên cứu hiện trạng tinh thần xã hội sau chiến tranh - đó là hiện trạng phức tạp và đa dạng đan xen các mặt tích cực và tiêu cực. Tính chất phức tạp của đời sống tinh thần xã hội là kết quả tất yếu của hậu quả chiến tranh, của đời sống kinh tế khó khăn, của sự xâm nhập các trào lưu tư tưởng từ bên ngoài vào. Nhìn chung các nhà văn đã dũng cảm nhìn thẳng vào sự thật, không né tránh và*

viết về sự thật. Chuyện đời thường vì thế nổi trội trong đa số truyện ngắn trong giai đoạn này, thậm chí đã hình thành một quan niệm văn học đời thường (“Truyện ngắn - những vấn đề lý thuyết và thực tiễn thể loại”, Nxb Đại học quốc gia Hà nội, 2000).

Về hình thức truyện ngắn 1975 - 1985 cũng có rất nhiều ý kiến. Tuy nhiên, mỗi ý kiến bước đầu đưa ra sự đánh giá về một hay một vài phương diện nghệ thuật. Tác giả Bích Thu trong bài “Những thành tựu của truyện ngắn sau 1975” (Tạp chí Văn học tháng 9 - 1996) cho rằng: *trong một thời gian không dài truyện ngắn đã làm được nhiều vấn đề mà tiểu thuyết chưa kịp làm, đã tạo ra nhiều phong cách sáng tạo có giọng điệu riêng. Xét trong hệ thống chung của các loại hình văn xuôi, nghệ thuật truyện ngắn đã đạt được những thành tựu đáng kể trong nghệ thuật xây dựng cốt truyện, trong cách nhìn nghệ thuật về con người và trong sáng tạo ngôn từ.* Theo tác giả, truyện ngắn có xu hướng tự nói mở, đa dạng hơn trong cách thức diễn đạt... Có sự tác động, hoà trộn giữa ngôn ngữ tác giả và ngôn ngữ người kể truyện. Lý giải về những thay đổi này, theo tác giả là *do những biến động khác nhau trong đời sống xã hội, yêu cầu của thời đại, tính chất phức tạp của cuộc sống, sự đa dạng của tính cách con người, thị hiếu thẩm mỹ của công chúng đòi hỏi nhà văn phải tìm tòi những phương thức thể hiện nghệ thuật tương ứng với một thời kỳ đang chuyển biến.* Chính những nhu cầu mới của con người khiến các thể loại của văn học có sự vận động và phát triển mà trong đó truyện ngắn có vai trò quan trọng, là loại hình nghệ thuật đáp ứng nhanh nhạy những chuyển biến của văn học từ thời chiến sang thời bình khi quy luật chiến tranh đã hết hiệu lực.

Tác giả Nguyễn Văn Long (“Văn học việt nam sau 1975. Những vấn đề nghiên cứu và giảng dạy”. Nxb Giáo dục. H. 2006) khi đi sâu vào nghệ thuật trần thuật khẳng định *từ bỏ sự áp đặt một quan điểm được cho là đúng đắn nhất vì đó là quan điểm của cộng đồng, ngày nay người viết có thể đưa ra*